

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước
của Công ty TNHH Hui Chin, khai thác nguồn nước dưới đất,
công trình Nhà máy sản xuất bao bì, tại ấp Suối Cao B,
xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 21 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước;

Căn cứ Nghị định số 82/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước;

Căn cứ Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND ngày 16/5/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2133/GP-STNMT ngày 23/4/2019 của Sở Tài nguyên và Môi trường cấp cho Công ty TNHH Hui Chin, tại ấp Suối Cao B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh;

Xét Bản kê khai tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước ngày 24/6/2019 của Công ty TNHH Hui Chin, tại ấp Suối Cao B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 3447/TTr-STNMT ngày 26 tháng 6 năm 2019 về việc thẩm định hồ sơ đề nghị phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Hui Chin, khai thác nguồn nước dưới đất, công trình Nhà máy sản xuất bao bì tại ấp Suối Cao B, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước của Công ty TNHH Hui Chin theo Giấy phép khai thác, sử dụng nước dưới đất số 2133/GP-STNMT ngày 23/4/2019, với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Tên công trình khai thác, sử dụng nước: Nhà máy sản xuất bao bì.
2. Mục đích sử dụng nước của công trình: Phục vụ sinh hoạt và sản xuất bao bì tại Nhà máy.

3. Mục đích sử dụng nước phải nộp tiền: Phục vụ sinh hoạt và sản xuất bao bì tại Nhà máy.

4. Giá tính tiền cấp quyền cho mục đích sử dụng: 8.000 đồng/m³.

5. Tổng số tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước Công ty TNHH Hui Chin phải nộp:

$$T = W \times G \times K \times M = 36.500 \times 8.000 \times 1,4 \times 1,5\% = 6.132.000 \text{ đồng.}$$

(Ghi bằng chữ: Sáu triệu, một trăm ba mươi hai ngàn đồng).

Trong đó:

T - Tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước, đơn vị tính là đồng Việt Nam.

$W = 36.500 \text{ m}^3 = 20 \text{ m}^3/\text{ngày đêm} \times 365/365 \text{ ngày} \times 1.825 \text{ ngày}$ (Sản lượng khai thác nước để tính tiền cấp quyền khai thác được quy định tại Điều 7 Nghị định số 82/2017/NĐ-CP).

$G = 8.000 \text{ đồng/m}^3$ (Giá thuế tài nguyên quy định tại Quyết định số 17/2018/QĐ-UBND).

$K = 1,4$ (Hệ số điều chỉnh được quy định tại Điều 9 của Nghị định số 82/2017/NĐ-CP).

$M = 1,5\%$ (Mức thu tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước theo Phụ lục I Nghị định số 82/2017/NĐ-CP).

6. Phương án nộp tiền: nộp hàng năm.

- Số tiền phải nộp năm đầu tiên 2019: 1.226.400 đồng.
- Số tiền phải nộp năm 2020: 1.226.400 đồng.
- Số tiền phải nộp năm 2021: 1.226.400 đồng.
- Số tiền phải nộp năm 2022: 1.226.400 đồng.
- Số tiền phải nộp năm 2023: 1.226.400 đồng.

7. Số tiền, thời gian và địa điểm nộp tiền thực hiện theo Thông báo của Cục thuế tỉnh Tây Ninh.

Điều 2. Công ty TNHH Hui Chin có trách nhiệm nộp tiền theo đúng quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo Thông báo của Cục Thuế tỉnh Tây Ninh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Cục Thuế tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Gò Dầu, Giám đốc Công ty TNHH Hui Chin và các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Tổng cục ĐC&KSVN;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN-MT;
- Cục Thuế Tỉnh;
- Công ty TNHH Hui Chin;
- UBND huyện Gò Dầu;
- CVP, PVP: Long, Nhung,
- Phòng KTTC (Hà);
- Lưu: VT.

(Hà 74, QĐ tiền cấp quyền...Cty...Hui Chin...7/2019 KS)

12

2

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Thanh Ngọc